zTÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BT
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 25/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BT, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Bà Hà Thị Minh
2. Ông Lương Thanh Hải
-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện BT, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24, 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 06 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 06 năm 2024;

Đối với các bị cáo

1.Họ và tên: Bùi Văn L (Có mặt); Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 16/7/2002; tại xã BC, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Cả, xã**Đ**n Công, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 08/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Bùi Văn L và bà Hà Thị D ; Vợ, con: Chưa có; Gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/08/2022 bị Công an huyện BT xử phạt hành chính về hành vi " tàng trữ trái phép chất ma túy" mức phạt 2.000.000đ (Hai triệu đồng) ngày 05/10/2022 đã nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện BT đến nay.

2. Họ và tên: Hà Văn Đ (Có mặt); Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 13/6/1994; tại thị trấn CN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi cư trú: Khu phố CN, thị trấn CN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam;Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn V và bà Phạm Thị

X ; Vợ, con: Chưa có; Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 13/07/2022 Hà Văn Đ bị Công an huyện BT xử phạt hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự" phạt 5.750.000đ (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) chưa nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 27/11/2017 Hà Văn Đ bị Công an huyện BT xử phạt hành chính về hành vi " trộm cắp tài sản" xử phạt 1.500.000đ đã nộp phạt ngày 29/11/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện BT đến nay.

3. Họ và tên: Trương Quốc H (Có mặt); Tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 29/10/2001 tại thị trấn CN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị T ; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện BT đến nay.

4. Họ và tên: Hà Duy**Đ** (Có mặt); Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 05/11/1992;

Nơi cư trú: Thôn Chun, xã Thiết Ống, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Quang Nam (đã chết) và bà Hà Thị Phin (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Gia đình có**Đ** anh em, bị cáo là con thứ**Đ** trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện BT đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Duy**Đ** là ông Lê Ngọc Hoàng (Có mặt) -Trợ giúp viên – trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: Anh Hà Thế L , sinh năm 1997(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn QT, xã TỐ, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Lương Anh T , sinh năm 2001(vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố C , thị trấn CN, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 19/02/2024, Hà Duy**Đ**, nhắn tin từ tài khoản Messenger "Cu**Đ**" của**Đ** đến tài khoản Messenger "Đ Đômilô" của Hà Văn Đ, xin Đ Heroine, mục đích là để sử dụng và được Đ đồng ý. Khi**Đ** đến nhà Đ thì Đ mở gói Heroine rồi cho vào 02 (hai) đoạn ống nhựa dạng ống hút sữa tươi, bịt kín hai đầu ống hút bằng băng dính màu đen rồi đưa cho**Đ** 01 (một) đoạn ống nhựa có chứa Heroine. Sau

khi**Đ** về, Đ vào phòng ngủ lấy 04 (bốn) viên hồng phiến sử dụng hết bằng các dụng cụ là chai nhựa có gắn ống tre và ống nhựa, bật lửa và giấy bạc mà Đ đã chuẩn bị từ trước. Sử dụng hồng phiến xong, Đ chia số hồng phiến còn lại thành nhiều phần rồi cất giấu Heroine và hồng phiến trong phòng ngủ để sử dụng dần, cụ thể:

Đ cho 02 (hai) viên hồng phiến vào 01 (một) lọ nhựa có nắp, cuốn bên ngoài bằng băng dính màu đen; gói các viên hồng phiến màu xanh bằng gói nilon màu vàng, cuốn bên ngoài bằng băng dính màu đen; cho các viên hồng phiến còn lại vào 01 (một) lọ nhựa có nắp, cuốn bên ngoài bằng băng dính màu đen.

Sau khi**Đ** xin được Heroine mang về nhà rồi lấy ra một ít Heroine trong ống hút sử dụng bằng hình thức tiêm chích, số heroine còn lại**Đ** cho vào gói giấy màu trắng, bọc bên ngoài bằng gói nilon màu trắng.

Đến khoảng 17 giờ, ngày 20/02/2024, Hà Thế Lượng nhắn tin từ tài khoản Messenger "Hà Thế Lượng" đến tài khoản Messenger "Cu**Đ**" của Hà Duy**Đ** hỏi mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ma túy loại Heroine. Lúc này,**Đ** nảy sinh ý định bán ma túy cho Lượng để lấy tiền tiêu xài nên đồng ý.**Đ** trao đổi với Lượng để Lượng đi ra đường liên thôn thuộc thôn Chun, xã Thiết Ống, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa để lấy Heroine.**Đ** cầm gói Heroine còn lại từ số Heroine xin được với Đ đi bộ từ nhà mang ra đường để bán cho Lượng.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi**Đ** vừa bán Heroine cho Hà Thế Lượng xong thì bị Tổ công tác của Công an huyện BT phối hợp với Công an xã Thiết Ống, huyện BT bắt quả tang và thu giữ của Hà Thế Lượng: 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng là Heroine 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone (loại iPhone 6s Plus) màu Vàng – Trắng, điện thoại đã qua sử dụng; Thu giữ của Hà Duy**Đ** số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung (loại Galaxy S10) màu Xanh – Đen, điện thoại đã qua sử dụng, trên màn hình có các vết nứt vỡ.

Căn cứ lời khai của Hà Duy**Đ**, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/02/2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BT trong quá trình thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hà Văn Đ thì phát hiện, bắt quả tang Hà Văn Đ cùng với Trương Quốc Huy, sinh năm 2001ở khu phố Chu, thị trấn Cành Nàng, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa và Lương Anh Tuấn, sinh năm 2001, ở khu phố Chu, thị trấn Cành Nàng, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của Hà Văn Đ, thu giữ của Hà Văn Đ các đồ vật, tài sản gồm: 01 (một) lọ nhựa được quấn bên ngoài băng băng dính màu đen, có nắp màu xanh, bên trong có chứa các viên nén màu hồng là các viên hồng phiến của Hà Văn Đ;

01 (một) mảnh giấy bạc có dính 01 (một) viên nén màu hồng đã bị đốt một phần; 01 (một) chai nhựa màu trắng dạng chai sữa, trên thân chai có gắn một ống được chế tạo bằng tre và nhựa, trên nắp chai có gắn một ống được cuốn bằng băng dính màu đen; 01 (một) chai nhựa dạng chai sữa Sure có nắp màu xanh, trên thân chai có gắn 01 (một) ống tre, trên nắp chai có gắn 01 (một) ống nhựa màu xanh; 01

(một) chiếc bật lửa gas màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) lọ nhựa được quấn bên ngoài bằng băng dính màu đen, có nắp màu xanh, bên trong có chứa 02 (hai) viên nén màu đỏ là các viên hồng phiến của Hà Văn Đ; 01 (một) gói được quấn bên ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong có chứa 01 (một) gói nilon màu vàng, bên trong gói nilon màu vàng có chứa các viên nén màu xanh là các viên hồng phiến; 01 (một) ống nhựa màu trắng dạng ống hút sữa được bịt kín hai đầu bằng băng dính màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng là heroine; 03 (ba) điện thoại di động đã qua sử dụng và số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng).

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Văn Đ, Trương Quốc Huy được xác định:

Khoảng 19 giờ, ngày 20/02/2024 Trương Quốc Huy đến nhà Hà Văn Đ chơi, khi đến nơi Đ rủ Huy sử dụng hồng phiến và được Huy đồng ý. Đ bảo Huy ra vườn lấy chai nhựa và ống tre nên Huy đã ra vườn lấy 01 (một) chai nhựa dạng chai sữa Sure và 01 (một) ống tre mang vào phòng ngủ cho Đ, Đ đục lỗ trên thân chai rồi gắn ống tre vào chai nhựa để chế tạo dụng cụ sử dụng hồng phiến.

Sau khi chế tạo xong bộ dụng cụ, Đ lấy ra 06 (sáu) viên hồng phiến từ lọ nhựa cuốn băng dính màu đen rồi đem chia cho Huy 03 (ba) viên hồng phiến để sử dụng. Đ tự sử dụng hết 03 (ba) viên hồng phiến bằng chai nhựa có gắn ống tre vừa chế tạo và giấy bạc, bật lửa có sẵn tại phòng ngủ của Đ, tiếp đó Huy cũng tự sử dụng hết 03 (ba) viên hồng phiến bằng chai nhựa có gắn ống tre mà Đ chế tạo từ trước và giấy bạc, bật lửa có sẵn tại phòng ngủ của Đ.

Sau khi sử dụng ma túy, Huy nhắn tin rủ Lương Anh Tuấn đến nhà Đ chơi mục đích để cùng sử dụng ma túy nhưng Huy không nói cho Tuấn biết. Khi Tuấn đến nhà Đ, Huy lấy ra 01 (một) viên hồng phiến từ lọ nhựa cuốn băng dính màu đen của Đ, đồng thời lấy chai nhựa có gắn ống tre, giấy bạc và bật lửa mà Huy vừa sử dụng đưa cho Tuấn sử dụng, việc Huy lấy ma túy của Đ cho Tuấn sử dụng được sự đồng ý của Đ. Toàn bộ số ma túy của Hà Văn Đ là do Đ mua được từ Bùi Văn L, mục đích Đ mua ma túy, cất giữ ma túy là để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, trao đổi (Bút lục số 13-14;177-178).

Căn cứ lời khai của Hà Văn Đ, ngày 21/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BT ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Bùi Văn L ở thôn Cả, xã Đn Công, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa, đã phát hiện và thu giữ của Bùi Văn L gồm:

01 (một) lọ nhựa màu nâu có nắp màu trắng, bên trong lọ nhựa có chứa 01 (một) viên nén màu xanh và các viên nén màu đỏ là các viên hồng phiến; 01 (một) lọ nhựa màu trắng, có nắp màu vàng, bên ngoài lọ nhựa được cuốn bằng băng dính màu đen, bên trong lọ nhựa có chứa 01 (một) viên nén màu xanh và các viên nén màu đỏ là các viên hồng phiến; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 6s Plus, màu Trắng – Hồng, đã qua sử dụng.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Bùi Văn L được xác định:

Vào chiều ngày 18/02/2024, Bùi Văn L ở thôn Cả, xã**Đ**n Công, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa đến nhà Hà Văn Đ ở khu phố Cành Nàng, thị trấn Cành Nàng, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa chơi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, Đ đã hỏi mua hồng phiến với L thì L đồng ý. Đ đưa cho L số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng lúc này L chưa có hồng phiến nên L cầm tiền của Đ với ý định đi mua ma túy bán lại cho Đ.

Đến tối cùng ngày, L tự ý lấy xe máy nhãn hiệu HonDa Wave, biển kiểm soát 36G5-219.53 của của ông Bùi Thế Lượng (bố đẻ của L) điều khiển đi từ nhà lên khu vực cửa khẩu Na Mèo, thuộc xã Na Mèo, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa để tìm mua hồng phiến. Khoảng 00 giờ, ngày 19/02/2024, tại khu vực cửa khẩu Na Mèo, L gặp một người đàn ông không quen biết (chưa xác định được con người cụ thể) và hỏi mua 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) tiền hồng phiến và được người này đồng ý. L đưa tiền cho người đàn ông rồi đợi đến rạng sáng ngày 19/02/2024 thì người đàn ông quay lại và đưa cho L 01 (một) túi nilon màu xanh, bên trong có chứa các viên hồng phiến (không rõ số lượng), đồng thời cho thêm L 01 (một) gói nilon màu vàng, bên trong có chứa heroine. L cất hồng phiến và Heroine vào túi áo đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về nhà Đ.

Khi về đến nhà Đ, L đưa cho Đ gói Heroine và một phần hồng phiến (không đếm số lượng) vừa mua được tương ứng với số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) mà Đ đã đưa cho L, số hồng phiến còn lại (không đếm số lượng) L mang về nhà với mục đích là để sử dụng và bán cho người khác để kiếm lời. Về đến nhà, L lấy 02 (hai) viên hồng phiến ra sử dụng, sau đó cho các viên hồng phiến còn lại vào 02 (hai) lọ nhựa và cất giấu bên cạnh chân giường ngủ của L. Số tiền 400.000đồng còn lại L đã tiêu xài cá nhân (Bút lục số 306-307; 341-359).

Tại Bản kết luận giám định số: 772/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, đã kết luận: "*Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,048g (không phẩy không bốn tám gam) loại: Heroine"*. Đây là khối lượng và loại ma túy Hà Duy**Đ** đã bán cho Hà Thế Lượng ngày 20/02/204.

Tại Bản kết luận giám định số: 773/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *"Phong bì ký hiệu M1: Các viên nén màu đỏ niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,541g (bốn phẩy năm bốn một gam) loại: Methamphetamine.*

Phong bì ký hiệu M2: 01 (một) viên nén màu đỏ dính muội đen niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,068g (không phẩy không sáu tám gam) loại: Methamphetamine.

Hộp carton ký hiệu M3: Tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine bám dính trong 02 (hai) ống tre gắn trên 02 (hai) chai nhựa niêm phong gửi giám định.

Phong bì ký hiệu M4: 02 (hai) viên nén màu đỏ niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,195g (không phẩy một chín năm gam) loại: Methamphetamine.

Các viên nén màu xanh niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,066g (một phẩy không sáu sáu gam) loại: Methamphetamine.

*Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,349g (không phẩy**Đ** bốn chín gam) loại: Heroine. Heroine có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất*" (Bút lục số 29-30). Đây là khối lượng, loại ma túy còn lại của Hà Văn Đ bị thu giữ ngày 20/02/2024.

Tại Bản kết luận giám định số: 715/KL-KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: "*Viên nén màu xanh bên trong lọ nhựa màu nâu, có nắp màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,098g (không phẩy không chín tám gam) loại: Methamphetamine.*

*Các nén màu đỏ bên trong lọ nhựa màu nâu, có nắp màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 8,836g (tám phẩy tám**Đ** sáu gam) loại: Methamphetamine.*

Viên nén màu xanh bên trong lọ nhựa màu trắng, có nắp màu vàng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,100g (không phẩy một không không gam) loại: Methamphetamine.

Các viên nén màu đỏ bên trong lọ nhựa màu trắng, có nắp màu vàng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,496g(hai phẩy bốn chín sáu gam) loại: Methamphetamine" (Bút lục số 46-47). Đây là khối lượng và loại ma túy của Bùi Văn L bị thu giữ ngày 21/02/2024.

Tại Bản kết luận giám định số: 708/KL-KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *"Tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Hà Văn Đ, Trương Quốc Huy, Lương Anh Tuấn gửi đến giám định"*.

Tại Bản kết luận giám định số: 1494/KL-KTHS ngày 12/3/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận*: "Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu của Hà Duy**Đ** gửi giám định"*.

Tại các bản Kết luận giám định ngày 23/02/2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh huyện BT, kết luận: "*Tất cả các tờ tiền có trong phong bì gửi giám định nêu trên đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông"*.

Vật chứng của vụ án là toàn bộ tổng khối lượng 0,397g (không phẩy**Đ** chín bảy gam) Heroin và 17,4g (một bảy phẩy bốn gam) Methamphetamine thu giữ của các bị cáo, cùng 02 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gửi giám định.

Sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa hoàn lại để xử lý theo quy định, gồm:

01 (một) phong bị niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước phong bì có ghi "PHONG BÌ NIÊM PHONG

MẪU VẬT VỤ: CA BT TC139 21/2/2024 Hà DuyĐ". Phía sau phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Lại Thị Thanh Loan, Trần Thị Thúy Hằng, Lê Huy Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa.

Bên trong chứa toàn bộ vỏĐo gói mở niêm phong và 0,034g (không phẩy khôngĐ bốn gam) chất bột màu trắng là mà túy, loại: Heroine là các mẫu vật còn lại sau giám định.

01 (một) thùng carton được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan, Trần Thị Thúy Hằng, Lê Huy Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa.

Bên trong chứa toàn bộ vỏĐo gói mở niêm phong và 4,130g (bốn phẩy mộtĐ không gam) các viên nén màu đỏ của phong bì ký hiệu M1 là ma túy, loại: Methamphetamine; 0,049g (không phẩy không bốn chín gam) chất bột màu hồng - đen của phong bì ký hiệu M2 là ma túy, loại: Methamphetamine;

01 (một) chai nhựa màu trắng dạng chai sữa, trên thân chai được gắn một ống được chế tạo bằng tre và nhựa, trên nắp chai được gắn một ống được cuốn bằng băng dính màu đen,

01 (một) chai nhựa loại chai sữa Sure có nắp màu xanh, trên thân chai có gắn 01 (một) ống tre, trên nắp chai có gắn 01 (một) ống nhựa màu xanh của hộp carton ký hiệu M: 0,101g (không phẩy một không một gam) viên nén màu đỏ 0,874g (không phẩy tám bảy bốn gam) các viên nén màu xanh là ma túy, loại: Methamphetamine, 0,324g (không phẩyĐ hai bốn gam) chất bột màu trắng là ma túy, loại: Heroine là các mẫu vật còn lại sau giám định.

01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước phong bì có ghi "PHONG BÌ NIÊM PHONG MẪU VẬT VỤ: CA BT TC143 21/2/24". Phía sau phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan, Trần Thị Thúy Hằng, Lê Huy Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa.

Bên trong chứa toàn bộ vỏĐo gói mở niêm phong 0,078g (không phẩy không bảy tám gam) chất bột màu xanh; 8,134g (tám phẩy mộtĐ bốn gam) các viên nén màu đỏ của lọ nhựa màu nâu có nắp màu trắng; 0,066g (không phẩy không sáu sáu gam) chất bột màu xanh; 2,194g (hai phẩy một chín bốn gam) các viên nên màu đỏ của lọ nhựa màu trắng có nắp màu vàng là ma túy, loại: Methamphetamine là các mẫu vật còn lại sau giám định. 01 (một) chiếc bật lửa gas màu xanh, đã qua sử dụng.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy S10, màu Xanh - Đen, số IMEI 1: 354622106096145, số IMEI 2: 354623106096143 có gắn 01 (một) the Sim có ghi số: 8984 0480 0092 1313 888 (số thuêĐo 0344317262) của Hà DuyĐ, điện thoại đã qua sử dụng, trên màn hình có các vết nứt vỡ là điện thoạiĐ sử dụng để trao đổi mua bán ma túy với Hà Thế Lượng và xin ma túy với Hà Văn Đ là vật chứng của vụ án.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone XR, màu đen, số IMEI: 35 737009 9695757, có gắn 01 (một) thẻ Sim có ghi số: 89840 48000 93281 6763 (số thuêĐo 0987436073) của Hà Văn Đ, điện thoại đã qua sử dụng, là điện thoại Đ sử dụng liên lạc với Hà DuyĐ về việc xin cho ma túy là vật chứng của vụ án.

Đối với các điện thoại di động còn lại gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 6s Plus, màu Vàng – Trắng, số IMEI: 35 329207 981757 9, có gắn 01 (một) thẻ Sim có ghi số: 8984 04800 03804 68352 (số thuêĐo 0325647404) của Hà Thế Lượng điện thoại đã qua sử dụng.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 6s Plus, màu Trắng –Vàng, số IMEI: 35 498907 5773107, có gắn 01 (một) thẻ Sim có ghi số: 8984 04800 09157 28483 (số thuêĐo 0985924149) của Hà Văn Đ, điện thoại đã qua sử dụng.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu itel, màu đen, số IMEI 1: 356524290981009, số IMEI 2: 356524290981017, có gắn 01 (một) thẻ Sim có ghi số: 89840 48000 93281 6934 (số thuêĐo 0384741136) của Hà Văn Đ, điện thoại đã qua sử dụng.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 6s Plus, màu Trắng – Hồng, số IMEI: 35 330107 348975 4, có gắn 01 (một) thẻ Sim có ghi số: 8984 0480 0092 3551 318 (số thuêĐo 0359047478) của Bùi Văn L điện thoại đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng của vụ án.

Đối với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Hà DuyĐ, quá trình điều tra xác định là tiềnĐ bán ma túy cho Hà Thế Lượng ngày 20/02/2024 mà có.

Số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) thu giữ của Hà Văn Đ, quá trình điều tra xác định là tiền thuộc sở hữu hợp pháp của Hà Văn Đ, không sử dụng vào mục đích phạm tội.

Tại phiên tòa: Bị cáo L thành khẩn khai báo: Trong khi đến nhà Đ chơi Đ có hỏi về việc mua ma túy và đưa cho L 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) nên L đã đi tìm mua được ma túy của một người không quen biết với giá 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) về L đưa cho Đ một ít còn một ít giữ lại bán kiếm lời. Khi bị khám xét cơ quan điều tra đã thu giữ. Bị cáo nhận thấy mình đã vi phạm phạm luật mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ông nội là Bùi Văn Tiến là người có Công với Cách Mạng được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhì mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không dùng điện thoại liên lạc với bị cáo Đ nên có nguyện vọng xin lại điện thoại.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đ khai bản thân bị cáo nghiện ma túy nên đã mua ma túy của L 2.500.000đ (gồm heroine và methamphetamine), bị cáo có cho bị cáoĐ một ít heroine phần heroine còn lại và methamphetamine bị cáo cất giữ để dùng dần. Khi Huy đến chơi bị cáo đã bảo Huy ra vườn lấy chai nhựa và ống tre mang

vào phòng ngủ cho bị cáo, rồi bị cáo Đ đục lỗ trên thân chai và gắn ống tre vào chai nhựa để tạo thành dụng cụ sử dụng hồng phiến.

Bị cáo Đ lấy ra 06 (sáu) viên hồng phiến từ lọ nhựa cuốn băng dính màu đen rồi đem chia cho Huy 03 (ba) viên hồng phiến để sử dụng. Đ tự sử dụng hết 03 (ba) viên hồng phiến bằng chai nhựa có gắn ống tre vừa chế tạo và giấy bạc, bật lửa có sẵn tại phòng ngủ của Đ. Huy cũng tự sử dụng hết 03 (ba) viên hồng phiến bằng chai nhựa có gắn ống tre mà Đ chế tạo từ trước và giấy bạc, bật lửa có sẵn tại phòng ngủ của Đ. Sau khi sử dụng ma túy, Huy nhắn tin rủ Lương Anh Tuấn đến nhà Đ chơi ma túy. Việc Huy lấy ma túy của Đ cho Tuấn sử dụng được sự đồng ý của Đ. Trong thời gian tạm giam Đ đã thấy mình sai rất nhiều mong được HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt bị có có nguyện vọng xin lại điện thoại.

Tại phiên tòa: Bị cáo Huy khai Phù hợp với lời khai của bị cáo Đ. Bị cáo có ông nội là Trương Văn Tép là người có Công với Cách Mạng được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng**Đ** mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa: Bị cáo**Đ** khai bản thân là người nghiện bị cáo có xin được ma túy của bị cáo Đ về chưa kịp sử dụng thì anh Lượng hỏi mua bị cáo nảy sinh ý định bán kiếm lời nên đã bán cho Lương 0,048g heroine khi nhận tiền từ Lương 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và giao ma túy cho Lượng thì bị bắt. Bị cáo đã nhận thức được việc làm sai trái của mình mong được HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 249, 251 và 255 của BLHS tuyên bố các bị cáo phạm tội như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn L phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS và phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Quốc Huy phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chát am túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS

Tuyên bố: Bị cáo Hà Duy**Đ** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 38 và khoản 2 Điều 35 của BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn L từ 11 (Mười một) năm đến 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày giam giữ. Không phạt bổ sung bị cáo Bùi Văn L:

-Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 58; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 và Điều 17 của BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn Đ từ 08 (Tám) năm tù đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Xử phạt Hà Văn Đ từ 06 (Sáu) năm tù đến 06 (Sáu)

năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt từ 14 (Mười bốn) năm tù đến 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn từ tính từ ngày giam giữ. Không phạt bổ sung bị cáo Hà Văn Đ:

-Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 58; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 17 của BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Trương Quốc Huy từ 07 (Bảy) năm tù đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn từ tính từ ngày giam giữ. Không phạt bổ sung bị cáo Trương Quốc Huy

-Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Hà Duy**Đ** từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù. Thời hạn từ tính từ ngày giam giữ. Không phạt bổ sung bị cáo Hà Duy**Đ**.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của BLHS; Khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của BLTTHS.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định và 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước điện thoại của các bị cáo Đ, Huy,**Đ** sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thu lời bất chính từ việc bị cáo**Đ** bán ma túy.

Truy thu của bị cáo Bùi Văn L 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) tiền chênh lệch bán ma túy cho Đ

Trả lại cho Bùi Văn L 01 điện thoại không sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Đ số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội là 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) và 02 điện thoại không sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ điện thoại của bị cáo**Đ** sử dụng nhắn tin với Đ xin ma túy, trả lại điện thoại cho Lượng

Tịch thu sung công quỹ điện thoại của bị cáo Đ sử dụng nhắn tin với bị cáo**Đ**.

Người bào chữa cho bị cáo**Đ** đồng tình với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất và đề nghị không phạt bổ sung và miễn án phí hình sự cho bị cáo vì bị cáo Bá thuộc hộ nghèo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và**Đ**n hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về Tội danh*: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ xác định:

Chiều ngày 19/02/2024, Bùi Văn L đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hà Văn Đ 02 gói ma túy gồm Methamphetamine và Heroin với giá 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tại nhà ở của Hà Văn Đ thuộc khu phố Cành Nàng, thị trấn Cành Nàng huyện BT. Tổng khối lượng ma túy Bùi Văn L bán cho Hà Văn Đ là 5,867g methamphetamine và 0,397g heroine, khối lượng ma túy Bùi Văn L cất giữ tại nhà ở thuộc thôn Cả, xã**Đ**n Công, huyện BT nhằm mục đích bán kiếm lời là 11,55g methamphetamine.

Khoảng 19 giờ, ngày 20/02/2024, Hà Văn Đ, Trương Quốc Huy cùng thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Hà Văn Đ, Trương Quốc Huy và cho Lương Anh Tuấn sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Hà Văn Đ, thuộc khu phố Cành Nàng, thị trấn Cành Nàng huyện BT.

Ngoài ra, Hà Văn Đ còn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 6,267g (sáu phẩy hai sáu bảy gam) ma túy loại Methamphetamine và 0,349 g Heroin mục đích để sử dụng.

Đối với Hà Duy**Đ** thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hà Thế Lượng là 01 gói Heroin có tổng khối lượng 0,048g (không phẩy không bốn tám gam) với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Chun, xã Thiết Ống, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa vào lúc 17 giờ 30 phút, ngày 20/02/2024.

Đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn L phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đối với Hà Duy**Đ** sau khi xin được ma túy của Đ về dùng khi Lượng hỏi mua thì đã bán cho Lượng 0,048g Heroine nên Hà Duy**Đ** phạm tội tội "mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hà Văn Đ cùng Huy tổ chức cho Huy, Tuấn cùng với Đ sử dụng trái phép chất ma túy và cất dấu cho là 5,867g methamphetamine và 0,397g heroine mục đích để sử dụng nên Đ Phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trương Quốc Huy chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy cùng Hà Văn Đ, đưa ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Lương Anh Tuấn sử dụng nên Huy phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS.

Đối với hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS có hai bị cáo cố ý cùng thực hiện và vai trò của từng bị cáo được phân hóa như sau.

Hà Văn Đ là người khởi sướng việc sử dụng ma túy, cung cấp ma túy, chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy có vai trò thứ

nhất; Trương Quốc Huy chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy cùng Hà Văn Đ, đưa ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Lương Anh Tuấn sử dụng có vai trò thứ hai.

-Hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo Bùi Văn L và bị cáo Hà Duy**Đ** thực hiện độc lập không liên quan đến nhau ở khoảng thời gian và địa điểm khác nhau nên không đồng phạm. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số: 1494/KL-KTHS ngày 12/3/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận*: "Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu của Hà Duy**Đ** gửi giám định"*. Nên không đủ căn cứ xác định Hà Văn Đ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Hà Duy**Đ**.

Việc Hà Duy**Đ** bán ma túy cho Hà Thế Lượng, Hà Văn Đ không biết nên không đồng phạm với Hà Duy**Đ** về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện BT đã truy tố các bị cáo theo cáo trạng số: 40/CT-VKS-BT ngày 11 tháng 06 năm 2024 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Vụ án phức tạp có nhiều bị cáo, nhiều hành vi phạm nhiều tội khác nhau.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng về chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Trong tình trạng thực tế, hiện tượng nghiện hút, tiêm chích ma túy đang là vấn đề cảnh báo trên địa bàn và là vấn nạn của toàn xã hội. Ma túy đã làm băng hoại đạo đức, thuần phong mỹ tục, tan nát**Đ**o gia đình và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như "trộm cắp"; "lừa đảo"; "cố ý gây thương tích"; thậm chí "giết người" cũng chỉ để thỏa mãn mục đích có tiền để hút hít. Do đó cần phải được xử lý nghiêm.

Vụ án có nhiều bị cáo và phạm nhiều tội. Vai trò của các bị cáo trong vụ án được phân hóa như sau:

Đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy 'không có đồng phạm vì hành vi của các bị cáo độc Lập, thời gian đại điểm khác nhau. Các bị cáo không biết về hành vi của nhau.

Bị cáo Bùi Văn L bán cho Đ là 5,867g methamphetamiene và 0,397 g heroine. Và cất giữ 11,53g methamphetamiene với mục đích để bán nên L bị truy tố với số am túy là 0,397 g heroine và 17,397g methamphetamiene vai trò của bị cáo L xếp thứ nhất.

Bị cáo**Đ** sau khi xin ma túy đã bán 0,048g heroine cho Lượng nên bị cáo**Đ** phải chịu trách nhiệm với số ma túy đã bán.

Đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo Đ và bị cáo Huy đồng phạm cùng chuẩn bị tổ chức cho nhiều người sử dụng ma túy gồm Đ Huy và Tuấn. Vai trò Đ thứ nhất và Huy xếp thứ hai nên hình phạt đối với bị cáo Đ về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" phải nghiêm khác hơn so với bị cáo Huy.

Đối với hành vi bị cáo Đ "tàng trữ ma túy" để sử dụng không có đồng phạm.

Sau khi mua được ma túy Đ cho**Đ** 0,048g heroine, tổ chức sử dụng một ít xong còn lại 0,349g heroine và 5,867 g methamphetamiene bị thu giữ nên Đ bị truy tố với số ma túy tàng trữ là 5,867g methamphetamiene và (0,349g +0,048g) heroine =0,397g heroine.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên các bị cáo L, Đ, Huy và**Đ** được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo L và bị cáo Huy có ông nội là người có công với Cách Mạng được Nhà Nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[5] *Về hình phạt:* Hành vi của các bị cáo rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước mà còn trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, nòi giống, nhân cách, đạo đức, lối sống con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Hinh phat bổ sung: Đối với các bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy cần phạt bổ sung.

Bị cáo L phạm tội "mua bántrái phép chất ma túy" số lượng ma túy lớn cần thiết phải phạt bổ sung đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo**Đ** phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy" số lượng ít và thuộc hộ nghèo nên không phạt bổ sung đối với bị cáo**Đ**.

- Đối với Hà Thế Lượng tàng trữ trái phép 0,048g (không phẩy không bốn tám gam) Heroine, dưới 0,1g (không phẩy một gam); Hà Thế Lượng chưa có tiền án, tiền sự nên không đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ngày 21/3/2024, Công an huyện BT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Thế Lượng theo điểm a, khoản 2, Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là đúng quy định.

Đối với Lương Anh Tuấn có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", tại nhà Hà Văn Đ, Tuấn là người thụ hưởng, không có hành vi giúp sức, cùng thực hiện việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Hà Văn Đ và Trương Quốc Huy nên không phạm tội. Ngày 21/3/2024, Công an huyện BT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lương Anh Tuấn về hành vi nêu trên theo khoản 1, Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là đúng quy định.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Văn L ngày 19/02/2024, tại khu vực Cửa khẩu Quốc tế Na Mèo ở xã Na Mèo, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. L không biết tên tuổi, địa chỉ nên không xác định được lý lịch, nhân thân nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

-Ma túy còn lại sau giám định là chất cấm và công cụ sử dụng ma túy không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà Nước gồm: 01 Điện thoại của bị cáo**Đ** và 01 điện toại của bị cáo Đ sử dụng làm phương phạm tội.

-Số tiền bị cáo L thu lời bất chính từ việc bán ma túy là 400.000đ cần truy thu sung nộp Ngân sách Nhà nước.

Số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của bị cáo**Đ** bán ma túy cho Lượng là khoản thu lợi bất chính tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước.

Số tiền thu của bị cáo Đ 1.800.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo Đ.

Trả lại cho bị cáo Đ 02 điện thoại và trả cho bị cáo L 01 điện thoại không sử dụng vào việc phạm tội.

Hanh vi của Lượng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên trả lại điện thoại cho Lượng.

[7] *Về án phí*: Bị cáo**Đ** thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí. Các bị cáo L, Đ và Huy mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ* các Điều 249; Điều 251 và Điều 255 của Bộ luật hình sự.

2.*Tuyên bố*: Bị cáo Bùi Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chát ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS và phạm tội " tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại n khoản 2 Điều 249 của BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Quốc Huy phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất am túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS

Tuyên bố: Bị cáo Hà Duy**Đ** phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS.

3.*Về hình phạt*:

- Căn cứ vào điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 11 (Mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày giam, giữ 21/02/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Bùi Văn L 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

-Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 58; Khoản 1 Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 và Điều 17 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội " tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn từ tính từ ngày giam, giữ 21/02/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án. Không phạt bổ sung bị cáo Hà Văn Đ:

-Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 58; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 và Điều 17 của BLHS

Xử phạt bị cáo Trương Quốc Huy 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn từ tính từ ngày giam, giữ 21/02/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án. Không phạt bổ sung bị cáo Trương Quốc Huy.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Hà Duy**Đ** 03 (Ba) năm tù. Thời hạn từ tính từ ngày giam, giữ 20/02/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

Không phạt bổ sung bị cáo Hà Duy**Đ**.

4.*Về vật chứng*: Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS.

-Tịch thu tiêu hủy:

+.01 (một) phong bị niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước phong bì có ghi "PHONG BÌ NIÊM PHONG MẪU VẬT VỤ: CA BT TC139 21/2/2024 Hà Duy**Đ**". Phía sau phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Lại Thị Thanh Loan, Trần Thị Thúy Hằng, Lê Huy Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa toàn bộ vỏ**Đ**o gói mở niêm phong và 0,034g (không phẩy không**Đ** bốn gam) chất bột màu trắng là mà túy, loại: Heroine là các mẫu vật còn lại sau giám định.

+.01 (một) phong bị niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước phong bì có ghi "PHONG BÌ NIÊM PHONG MẪU VẬT VỤ: CA BT TC143, 21/2/2024". Phía sau phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Lại Thị Thanh Loan, Trần Thị Thúy Hằng, Lê Huy Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa toàn bộ vỏ**Đ**o gói mở niêm phong và 0,078g (không phẩy không bảy tám gam) chất bột màu xanh, 8,134(tám phẩy một**Đ** tư) các viên nén màu đỏ của lọ nhựa màu nâu có nắp màu trắng; 0,066g (Không phẩy không sáu sáu gam) chất bột màu xanh, 2,194g (hai phẩy một chín tư gam) các viên nén

màu đỏ của lọ nhựa màu trắng có nắp màu vàng là ma túy, loại methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định.

+.01 (một) thùng carton được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan, Trần Thị Thúy Hằng, Lê Huy Hoàng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa toàn bộ vỏĐo gói mở niêm phong và 4,130g (bốn phẩy mộtĐ không gam) các viên nén màu đỏ của phong bì ký hiệu M1 là ma túy, loại: Methamphetamine; 0,049g (không phẩy không bốn chín gam) chất bột màu hồng - đen của phong bì ký hiệu M2 là ma túy, loại: Methamphetamine;

+.01 (một) chai nhựa màu trắng dạng chai sữa, trên thân chai được gắn một ống được chế tạo bằng tre và nhựa, trên nắp chai được gắn một ống được cuốn bằng băng dính màu đen,

+.01 (một) chai nhựa loại chai sữa Sure có nắp màu xanh, trên thân chai có gắn 01 (một) ống tre, trên nắp chai có gắn 01 (một) ống nhựa màu xanh của hộp carton ký hiệu M3: 0,101g (không phẩy một không một gam) viên nén màu đỏ 0,874g (không phẩy tám bảy bốn gam) các viên nén màu xanh là ma túy, loại: Methamphetamine, 0,324g (không phẩyĐ hai bốn gam) chất bột màu trắng là ma túy, loại: Heroine là các mẫu vật còn lại sau giám định.

+.01 chiếc bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng.

-Tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước gồm:

+. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy S10, màu Xanh - Đen, số IMEI 1: 354622106096145, số IMEI 2: 354623106096143 có gắn 01 (một) the Sim có ghi số: 8984 0480 0092 1313 888 (số thuêĐo 0344317262) của Hà DuyĐ, điện thoại đã qua sử dụng, trên màn hình có các vết nứt vỡ là điện thoạiĐ sử dụng để trao đổi mua bán ma túy với Hà Thế Lượng và xin ma túy với Hà Văn Đ là vật chứng của vụ án.

+.01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone XR, màu đen, số IMEI: 35 737009 9695757, có gắn 01 (một) thẻ Sim có ghi số: 89840 48000 93281 6763 (số thuêĐo 0987436073) của Hà Văn Đ, điện thoại đã qua sử dụng, là điện thoại Đ sử dụng liên lạc với Hà DuyĐ về việc xin cho ma túy là vật chứng của vụ án.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 phong bì do Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam (Agribank) – Chi nhánh huyện BT phát hành. Mặt trước phong bì có ghi "Tiền tạm giữ của Hà DuyĐ". Mặt sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Đỗ Thị Xuân, Hà Vũ Thanh Tuyền, Lê Huy Hoàng và các hình dấu của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam (Agribank) – Chí nhánh huyện BT. Bên trong chứa toàn bộ báo gói mở niêm phong và 05 (Năm) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

-. *Trả lại* gồm:

+.Trả lại cho bị cáo Hà Văn Đ: 01 phong bì do Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam (Agribank) – Chí nhánh huyện BT phát hành. Mặt trước phong bì có ghi "Tiền tạm giữ của Hà Văn Đ". Mặt sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Đỗ Thị Xuân, Hà Vũ Thanh Tuyền, Lê Huy

Hoàng và các hình dấu của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam (Agribank) – Chí nhánh huyện BT. Bên trong chứa toàn bộ báo gói mở niêm phong và 04 (bốn) tờ tiền mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); 09 (chín) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); 02 (Hai) tờ tiền mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

+.Trả lại cho Hà Thế Lượng gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 6s Plus, màu Vàng – Trắng, số IMEI: 35 329207 981757 9, có gắn 01 (một) thẻ Sim có ghi số: 8984 04800 03804 68352 (số thuê**Đ**o 0325647404) điện thoại đã qua sử dụng.

+.Trả lại cho bị cáo Hà Văn Đ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu itel, màu đen, số IMEI 1: 356524290981009, số IMEI 2: 356524290981017, có gắn 01 (một) thẻ Sim có ghi số: 89840 48000 93281 6934 (số thuê**Đ**o 0384741136), điện thoại đã qua sử dụng.

+.Trả lại cho Hà Văn Đ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 6s Plus, màu Trắng -Vàng , số IMEI: 354989075773107, có gắn 01 (một) thẻ Sim có ghi số: 8984 04800 0915728483 (số thuê**Đ**o 0985924149) điện thoại đã qua sử dụng.

+.Trả lại cho Bùi Văn L: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 6s Plus, màu Trắng – Hồng, số IMEI: 35 330107 348975 4, có gắn 01 (một) thẻ Sim có ghi số: 8984 0480 0092 3551 318 (số thuê**Đ**o 0359047478).

3. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Hà Duy**Đ**.

Các bị cáo Bùi Văn L, Hà Văn Đ Trương Quốc Huy mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Công an H. BT;
- VKSND H. BT;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Nhà tạm giữ Công an huyện BT;
- Chi cục THA H. BT;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Dũng **Trương Cao Quý** **Trần Thị Quyên**